

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TAM KỲ
TỈNH QUẢNG NAM**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 187/2022/HNGĐ-ST
Ngày: 11/8/2022
V/v: "Ly hôn, tranh chấp nuôi
con chung"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TAM KỲ - TỈNH QUẢNG NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ánh Nguyệt

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Thông

Bà Trần Thị Kim Thanh

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Hứa Tấn Chính – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam tham gia phiên tòa: Ông Ngô Minh Thương- Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số: 111/2022/TLST-HNGĐ ngày 20/4/2022, về việc: “Ly hôn, tranh chấp con chung”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 22/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 09/6/2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 13A/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 23/6/2022 giữa:

- *Nguyên đơn:* Bà Nguyễn Thị Xuân Đ, sinh năm 1996 (có mặt);

Địa chỉ: Tổ 19, khối phố 8, phường AS, thành phố T, tỉnh Quảng Nam

- *Bị đơn:* Ông Nguyễn Tấn H, sinh năm 1995 (vắng mặt);

Địa chỉ: Tổ 02, khối phố 2, phường AS, thành phố T, tỉnh Quảng Nam

NỘI DUNG VỤ ÁN:

-Tại đơn khởi kiện, bản tự khai và tại phiên tòa, nguyên đơn bà Đ trình bày:

Bà và ông H kết hôn vào năm 2018, hôn nhân tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường AS, thành phố T, tỉnh Quảng Nam, sau khi kết hôn vợ chồng sống với nhau không có hạnh phúc. Nguyên nhân mâu thuẫn do anh H không chăm lo cho gia đình, không lo làm ăn, ham chơi dẫn đến thiếu trách nhiệm với vợ con, vợ chồng đã ly thân 01 năm nay. Nay tình cảm không còn nên bà yêu cầu ly hôn.

Về con chung: Có 01 con chung là cháu Nguyễn Gia B, sinh ngày 28/12/2018, ly hôn bà yêu cầu nuôi con và yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.500.000

đồng.

Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Bị đơn ông Nguyễn Tấn H trình bày:*

Ông và bà Đ tự nguyện kết hôn, đăng ký kết hôn năm 2018 tại Ủy ban nhân dân phường AS, thành phố T, tỉnh Quảng Nam. Trong quá trình chung sống vợ chồng có mâu thuẫn, ông hứa sẽ cố gắng làm ăn để nuôi gia đình không chơi bời như thời gian trước đây, để vợ chồng sống hạnh phúc, nếu không được, ông mới chấp nhận ly hôn, nên ông yêu cầu đoàn tụ.

+ Về con chung: Có 01 con chung cháu Nguyễn Gia B sinh ngày 28/12/2018, nếu ly hôn ông chấp nhận cấp dưỡng nuôi con chung.

+ Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm: Từ thời điểm Tòa án thụ lý vụ án đến phiên tòa hôm nay, Thẩm phán, Thư ký và Hội đồng xét xử đã tuân thủ đúng quy trình tố tụng; việc chấp hành pháp luật của nguyên đơn kể từ khi thụ lý vụ án đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án là đúng quy định pháp luật. Bị đơn vắng mặt, căn cứ Điều 227, 228 Bộ luật tố tụng dân sự giải quyết theo luật định. Viện kiểm sát đề nghị chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Bà Nguyễn Thị Xuân Đ khởi kiện yêu cầu ly hôn với ông Nguyễn Tấn H, theo quy định Điều 28, Điều 35 và Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 vụ việc thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án.

Quá trình tố tụng, Tòa án đã tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng của Tòa án đến ông H, tuy nhiên ông H vắng mặt tại phiên tòa. Căn cứ khoản 2 Điều 227 và Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt ông H theo luật định

[2] Về nội dung:

Về hôn nhân: Bà Đ và ông H kết hôn năm 2018, hôn nhân tự nguyện, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường AS, thành phố T, tỉnh Quảng Nam, nên đây là hôn nhân hợp pháp, được pháp luật thừa nhận và bảo vệ. Quá trình chung sống bà Đ cho rằng ông vợ chồng ông H ham chơi thiếu trách nhiệm với vợ con, nên vợ chồng không hạnh phúc; ông H thừa nhận mâu thuẫn vợ chồng, ông hứa sẽ khắc phục để lo cho gia đình và yêu cầu đoàn tụ. Xét từ những mâu thuẫn nhỏ nhất trong cuộc sống vợ chồng không được các bên giải quyết kịp thời dẫn đến vợ chồng mâu thuẫn, tại phiên tòa sơ thẩm ông H vắng mặt, nên không có căn cứ để Hội đồng xét xử xem xét cho đoàn tụ. Nay xét mâu thuẫn vợ chồng, mục đích hôn nhân không đạt được hai người đã sống ly thân hơn một năm, nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà Đ, bà Nguyễn Thị Xuân Đ được ly hôn với ông Nguyễn Tấn H.

Về con chung: Có 01 con chung là Nguyễn Gia B, sinh ngày 28/12/2018, bà Đ yêu cầu nuôi con, cháu B đang ở với mẹ nên cần tiếp tục giao con chung cho bà Đ chăm sóc nuôi dưỡng và buộc ông H có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 1.500.000 đồng là đúng theo quy định tại Điều 107 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2015.

Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Bà Đ phải chịu 300.000 đồng án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm; ông H phải chịu 300.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con theo luật định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 28, 35, 227, 228 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015;

Áp dụng các Điều 51, 56, 81, 82, 83, 84 và Điều 107 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Nguyễn Thị Xuân Đ đối với bị đơn ông Nguyễn Tấn H về việc “Ly hôn, tranh chấp con chung”.

-Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Xuân Đ được ly hôn với ông Nguyễn Tấn H.

-Về con chung: Giao cháu Nguyễn Gia B, sinh ngày 28/12/2018 cho bà Đ trực tiếp nuôi dưỡng, ông H có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.500.000 đồng (*một triệu năm trăm nghìn đồng*) cho đến khi cháu B đủ tuổi trưởng thành. Thời gian cấp dưỡng từ tháng 8 năm 2022.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật và bà Nguyễn Thị Xuân Đ có đơn yêu cầu thi hành án nếu ông Nguyễn Tấn H không nộp khoản tiền cấp dưỡng nuôi con chung như trên, thì phải chịu thêm tiền lãi theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015 tương ứng với số tiền và thời gian chưa thi hành án

Bên không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được ngăn cản họ thực hiện quyền này. Trong trường hợp người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế việc thăm nom của người đó. Khi cần thiết, các bên có quyền làm đơn xin thay đổi việc nuôi con, mức cấp dưỡng nuôi con.

-Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu tòa án giải quyết.

2. Án phí: Bà Nguyễn Thị Xuân Đ chịu 300.000 (*Ba trăm nghìn*) đồng tiền án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí bà Đ đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0009628 ngày 20/4/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam.

Ông Nguyễn Tấn H phải chịu 300.000 đồng (*ba trăm nghìn đồng*) án phí cấp dưỡng.

Nguyên đơn có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (11-8-2022). Bị đơn có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Quảng Nam;
- VKSND tỉnh, thành phố;
- Chi cục THA TP.Tam Kỳ;
- UBND phường AS;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Thị Ánh Nguyệt

